Trường: ....................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn 25/09/2023 | Dạy | Ngày |  |
| Tiết |  |
| Lớp | 8 |

Tổ: THCS

Giáo viên: ....................

**BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG I**

***Môn học: Toán - Lớp: 8***

***Thời gian thực hiện: 2 tiết***

**I.** **MỤC TIÊU**:

***1. Kiến thức:*** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Tính được giá trị của một đa thức nhiều biến khi biết giá trị cụ thể của các biến.
* Thực hiện được phép tính cộng, trừ hai đa thức; chia đơn thức, đa thức cho đơn thức.
* Vận dụng được hằng đẳng thức đáng nhớ để phân tích đa thức thành nhân tử.
* Vận dụng được kiến thức về đa thức vào bài toán thực tế.

***2. Năng lực***

* ***Năng lực chung:***
* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.
* ***Năng lực riêng:***
* Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số NL toán học như: NL tư duy và lập luận toán học; NL giải quyết vấn đề toán học.
* Lựa chọn được phương pháp thu thập dữ liệu phù hợp và thực hiện thu thập dữ liệu theo phương pháp đã lựa chọn.
* Xác định được số liệu rời rạc và số liệu liên tục trong một số trường hợp đơn giản.

***3. Phẩm chất***

* Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.
* Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Đối với GV:*** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học.

***2. Đối với HS***: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU) + B. ÔN TẬP KIẾN THỨC**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhắc lại được quy tắc cộng, trừ, nhân, chia đa thức nhiều biến.

- HS áp dụng được quy tắc cộng, trừ, nhân, chia đa thức nhiều biến vào bài tập tính toán cơ bản.

- HS nhắc lại được các hằng đẳng thức đáng nhớ.

**b) Nội dung:** HS trả lời các câu hỏi trắc nghiệm ôn tập kiến thức.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời trắc nghiệm và kiến thức cần nhớ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV chiếu câu hỏi trắc nghiệm và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm đáp án.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS làm việc nhóm đôi

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

- GV mời HS phát biểu câu trả lời, HS khác so đáp án

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- GV chốt kiến thức cần nhớ

**TRẮC NGHIỆM ĐẦU GIỜ**

**Câu 1.** Mỗi khẳng định dưới đây đúng hay sai?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đúng** | **Sai** |
| a) Thương của các đơn thức cũng là một đa thức. |  |  |
| b) Bậc của đa thức là tổng bậc của các hạng tử. |  |  |
| c) Số 0 được gọi là đa thức không và nó có bậc 0. |  |  |
| d) Mỗi đơn thức được coi là một đa thức. |  |  |

**Câu 2.** Điền số thích hợp vào ô trống

có bậc là: …..;  có bậc là: …..; có bậc là: …..

**Câu 3.** Đa thức có bậc là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3 | B. 2 | C. 4 | D. 1 |

**Câu 4.** Thu gọn đa thức *A =*  ta được

|  |  |
| --- | --- |
| A.  | C.  |
| B.  | D.  |

**Câu 5.** Thu gọn đa thức ta được

|  |  |
| --- | --- |
| A.  | C.  |
| B.  | D. . |

**Câu 6.** Kết quả của phép nhân hai đa thức và là:

A. B.

C. D.

**Câu 1.** S – S – S – Đ **Câu 2.** 3 – 6 – 6

**Câu 3.** B **Câu 4.** C

**Câu 5.** C **Câu 6.** B

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức đã học.

**b) Nội dung:** HS vận dụng các kiến thức của bài học làm bài tập Bài 1, 2, 3, 4, 5 (SGK – 28).

**c) Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS trong bài tập 1, 2, 3, 4, 5 (SGK – 28).

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV tổ chức cho HS hoạt động thực hiện Bài 1, 2, 3, 4, 5 (SGK – 52).

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

- Mỗi bài tập GV mời HS trình bày. Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài trên bảng.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- GV chữa bài, chốt đáp án.

**Kết quả:**

**Bài 1.**

a) Giá trị của đa thức tại là:
 .

Giá trị của đa thức tại là:
 .
b) Ta có:

**Bài 2.**

b)

**Bài 3.**

a) ;
b) ;
c)
d)

**Bài 4.**

Vậy biểu thức không phụ thuộc vào giá trị của biến.

Vậy biểu thức B không phụ thuộc vào giá trị của biến.

Vậy biểu thức B không phụ thuộc vào giá trị của biến.

**Bài 5.**

a)

b)

c)

=

=

=

=

d)

=

=

=

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện các bài6 (SGK – tr28).

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

GV yêu cầu HS hoạt động hoàn thành bài tập 6 (SGK – tr28).

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

1. HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận thực hiện nhiệm vụ.
2. GV điều hành, quan sát, hỗ trợ.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

1. Câu hỏi trắc nghiệm: HS trả lời nhanh, giải thích, các HS chú ý lắng nghe sửa lỗi sai.
2. Bài tập: đại diện HS trình bày kết quả thảo luận, các HS khác theo dõi, đưa ý kiến.

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

1. GV nhận xét, đánh giá, đưa ra đáp án đúng, chú ý các lỗi sai của học sinh hay mắc phải.

**Đáp án:**

**Bài 6.** a) Đa thức biểu thị diện tích của mảnh vườn hình chữ nhật là *xy*.

b) Chiều rộng mảnh vườn sau khi tăng là: x + 2 (m);

Chiều dài mảnh vườn sau khi giảm là: y – 3 (m);

Đa thức biểu thị diện tích của mảnh vườn mới là:

(x + 2)(y – 3) = xy – 3x + 2y – 6.

c) Đa thức biểu thị phần diện tích lớn hơn của mảnh vườn mới so với mảnh vườn ban đầu là: (xy – 3x + 2y – 6) – xy = 2y – 3x – 6.

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ**

* Ghi nhớ kiến thức trong bài.
* Hoàn thành các bài tập trong SBT
* Chuẩn bị bài mới: "Phân thức đại số".